

Số: 15/2021/NQ-HĐND

Trà Vinh, ngày 13 tháng 9 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Quy định phân cấp thẩm quyền quản lý tài sản kết cấu hạ tầng
thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Trà Vinh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 2**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

*Căn cứ Nghị định số 129/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của
Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng
thủy lợi;*

*Căn cứ Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;*

*Xét Tờ trình số 3457/TTr-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Trà Vinh dự thảo Nghị quyết quy định phân cấp thẩm quyền quản
lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Trà Vinh; báo
cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội
đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Phân cấp thẩm quyền quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi
thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Trà Vinh**

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Nghị quyết này quy định phân cấp thẩm quyền quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Trà Vinh, bao gồm: phân cấp thẩm quyền phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; phân cấp thẩm quyền quyết định thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại do thiên tai, hỏa hoạn và các nguyên nhân khác theo quy định của pháp luật.

b) Các quy định khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi không nêu trong Nghị quyết này thì thực hiện theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017; Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017; Nghị định số 129/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi; Thông tư hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
- b) Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện).
- c) Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- d) Doanh nghiệp, tổ chức thủy lợi cơ sở, cá nhân được giao quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.
- e) Tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

3. Thẩm quyền phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

- a) Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi cấp tỉnh quản lý.
- b) Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi cấp huyện quản lý.

4. Thẩm quyền quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi địa phương quản lý.

5. Thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

- a) Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi (trừ trường hợp quy định tại điểm a, điểm b, khoản 2 Điều 26 Nghị định số 129/2017/NĐ-CP) đối với các trường hợp:

- Điều chuyển giữa cơ quan, đơn vị thuộc cấp tỉnh.
- Điều chuyển giữa cấp tỉnh và cấp huyện.
- Điều chuyển giữa cấp huyện khác đơn vị hành chính.

- b) Ủy ban nhân dân cấp huyện điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc cấp huyện và cấp xã quản lý (trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản 5 của Nghị quyết này).

6. Thẩm quyền quyết định bán tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

a) Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bán tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi cấp tỉnh quản lý. Trường hợp bán tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi gắn liền với đất, mặt nước do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định bán tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi cấp huyện quản lý (trừ trường hợp bán tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi gắn liền với đất, mặt nước).

7. Thẩm quyền quyết định thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

a) Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi cấp tỉnh quản lý.

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi cấp huyện quản lý.

8. Thẩm quyền quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại do thiên tai, hỏa hoạn và các nguyên nhân khác theo quy định của pháp luật

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi cấp tỉnh quản lý.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi cấp huyện quản lý.

Điều 2. Trình tự, thủ tục thực hiện thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật về quản lý tài sản công.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, triển khai thực hiện; Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh khóa X - kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 11 tháng 9 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 23 tháng 9 năm 2021./. *KW*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- Các Bộ: NN và PTNT, TP, TC;
- Ban Công tác đại biểu - UBND tỉnh;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;
- TT.TU, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các Sở, ngành: TP, NN và PTNT, TC, Cục Thống kê, Cục Thuế tỉnh;
- TT. HĐND, UBND cấp huyện;
- Hội đồng PBGDPL - Sở Tư pháp;
- Đài PT-TH, Báo Trà Vinh;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Website Chính phủ;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HĐND.

CHỦ TỊCH



Kim Ngọc Thái